

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HS-ST

Ngày: 05 -01- 2022.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Thị Hoài Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thiện

Bà Trần Ngọc Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 380/2021/HSST ngày 08 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 387/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Phi P, sinh năm: 1974 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi đăng ký HKTT: Thôn Hùng D, xã Đức Y, huyện Đức T, tỉnh Hà Tĩnh; tạm trú: Tổ 22, khu phố Bình PA, phường Bình C, thành phố Thuận A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha là ông Phạm Văn N (đã chết) và mẹ là bà Bùi Thị V, sinh năm: 1942; bị cáo có vợ là Trần Thị T, sinh năm: 1982 và 02 người con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Phạm Phi P: Ông Nguyễn Huy H – Luật sư Văn phòng luật sư Trần B thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

- Bị hại: Nguyễn Chí Đ, sinh năm: 1999 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Văn T (cha), sinh năm: 1967 và bà Phạm Thị N (mẹ), sinh năm 1970; cùng đăng ký HKTT: Ấp Ba T, xã Phú M, huyện Phú T, tỉnh Cà Mau. Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1967; nơi đăng ký HKTT: Ấp Ba T, xã Phú M, huyện Phú T, tỉnh Cà Mau; vắng mặt và có đơn xin vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Nguyễn Như T; vắng mặt
2. Lê Hữu S; vắng mặt
3. Võ Văn T; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phạm Phi P có giấy phép lái xe A1 do Sở Giao thông công chánh Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16/8/2004. Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 28/01/2021, Phạm Phi P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Prime màu đỏ, biển số: 60Y1-4322 từ trong quán bê thui Hà Trung 2, địa chỉ 1/133, khu phố Bình T1, phường Thuận G, thành phố Thuận A, tỉnh Bình Dương lưu thông ra đường Thủ Khoa Huân chạy ngược chiều để băng qua đường từ lề phải sang lề trái về hướng ngã tư Mỹ Phước Tân Vạn. Khi P điều khiển xe mô tô vừa ra đường do không chú ý quan sát, lưu thông không đúng phần đường quy định (đi ngược chiều) thì va chạm với xe mô tô nhãn hiệu WINNER X màu bạc đỏ đen không gắn biển số, có số máy KC34E1067600, số khung 3701KY033214 do ông Nguyễn Chí Đ, sinh năm: 1999; HKTT: Ấp Ba T, xã Phú M, huyện Phú T, tỉnh Cà Mau điều khiển đang lưu thông trên đường Thủ Khoa Huân hướng từ ngã tư Bình Chuẩn về hướng ngã tư Hòa Lân, ông Đ điều khiển xe đúng phần đường quy định, va chạm dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả: Ông Nguyễn Chí Đ bị thương nặng được đưa đi cấp cứu, sau đó ông Đ tử vong.

- Theo biên bản khám nghiệm hiện trường tai nạn giao thông thể hiện:

Hiện trường tai nạn là đoạn đường Thủ Khoa Huân thuộc khu phố Bình T1, phường Thuận G, thành phố Thuận A, tỉnh Bình Dương. Đường trải nhựa phẳng, thẳng có vạch sơn liền ở giữa đường chia đường thành hai chiều lưu thông. Lấy phần đường bên phải làm chuẩn hướng từ đường Mỹ Phước Tân Vạn về ngã tư Hòa Lân rộng 5 mét, phần đường bên trái hướng từ ngã tư Hòa Lân về đường Mỹ Phước Tân Vạn rộng 5,30 mét.

Sau tai nạn giao thông hiện trường để lại như sau: Xe mô tô không gắn biển số có số máy 1067600 ngã nghiêng bên phải nằm trên mặt đường, đầu xe quay ra giữa đường, trục bánh trước của xe mô tô cách mép đường bên phải là 8,40 mét. Trục bánh sau của xe mô tô cách mép đường bên phải là 9,50 mét.

Xe mô tô không gắn biển số có số máy 1067600 sau khi ngã để lại vết cày dài trên mặt đường là 14 mét; đầu vết cày cách mép đường bên phải là 5,20 mét; cuối vết cày nằm ở góc chân trước bên phải của xe mô tô.

Vết máu của ông Nguyễn Chí Đ nằm trên mặt đường kích thước (0,20 x 0,40) mét, tâm vết máu cách trục bánh trước của xe mô tô là 1,40 mét; cách mép đường bên phải là 8,20 mét.

Xe mô tô hai bánh biển số: 60Y1-4322 ngã nghiêng bên phải nằm trên mặt đường, đầu xe quay về đường Mỹ Phước – Tân Vạn. Trục bánh trước của xe mô tô cách mép đường bên phải là 2,10 mét và cách cột điện số 51 nằm trên vỉa hè bên phải là 11 mét; trục bánh sau của xe mô tô cách mép đường bên phải là 2,10 mét. Xe mô tô sau khi ngã để lại vết cày dài trên mặt đường là 11 mét; đầu vết cày cách mép đường bên phải là 3,90 mét và cách vết cày của xe mô tô hai bánh biển số không gắn biển số có số máy 1067600 là 1,40 mét; cuối vết cày nằm ở trục bánh trước của xe mô tô.

Vết máu kích thước (0,4 x 1) mét có tâm vết máu cách trục sau xe mô tô là 1,50 mét và cách mép đường bên phải là 1,80 mét.

- Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông:

Xe mô tô không biển số, số máy 1067600: Gương chiếu hậu bên phải không có, gương chiếu hậu bên trái xô dịch về trước, mặt nạ bễ, sút rời, phuộc bên phải và trái cong về sau, đầu phanh chân bên phải mài mòn, ốp ống xả bễ, vỡ, đầu gác chân trước bên phải mài mòn, vành trước móp, yếm chắn gió bên phải và trái bễ, sút rời.

Xe mô tô hai bánh biển số 60Y1-4322: Gương chiếu hậu bên trái bễ, vỡ sút rời, gương chiếu hậu bên phải không có, bánh trước biến dạng, đồng hồ tốc độ bễ vỡ, sút rời, đèn pha, xi nhan, mặt nạ bễ vỡ sút rời, yếm chắn gió bên phải và trái bễ vỡ sút rời, chấn bunn trước bễ vỡ, sút rời, yên xe bị rách, phuộc bên trái và phải cong về sau, đầu tay cầm bên phải móp, gác бага sau bên trái bị gãy, ốp nhựa hông trái bễ vỡ, biển số sút rời, bầu lọc gió bị gãy.

- Tại Bản kết luận giám định số 51/GĐCH-PC09 ngày 31/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận dấu vết va chạm giữa hai phương tiện là:

Dấu vết trượt xước cao su, hằn cong biến dạng ở cạnh trái vành đúc bánh trước xe mô tô không biển số, có chiều từ ngoài vào trục phù hợp với dấu vết trượt bám dính chất màu đen (dạng cao su) ở đầu bên trái trục trước, mặt trái má đùm và cong ép cụm phanh bánh trước xe mô tô biển số 60Y1 – 4322, có chiều từ trước về sau, từ trái qua phải.

Dấu vết trượt hằn kim loại ở mặt ngoài đầu dưới phuộc trước bên phải, cạnh phải vành bánh trước xe mô tô không biển số, có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước kim loại, gây khuyết đầu bu lông, gãy lá tản nhiệt ở mặt trước đầu máy xe mô tô biển số 60Y1 – 4322, có chiều từ trước về sau, từ trái qua phải.

Cơ chế hình thành dấu vết là: Phần bánh trước xe mô tô không biển số va chạm vào phần bánh trước, đầu máy xe mô tô biển số 60Y1-4322 theo hướng từ trước sau, từ trái qua phải của xe mô tô biển số 60Y1-4322 (mục 1, phần V) tạo ra dấu vết trên hai phương tiện.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 131/GĐPY ngày 30/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định: Vỡ xương hộp sọ vùng đỉnh, trán phải, trái, tầng hốc mắt (nền sọ phải, trái) trên diện rộng, nhiều mảnh sọ rời găm vào tổ chức não; rách, dập, tụ máu màng cứng, màng mềm vùng Đ não trái, phải; tổ chức não dập vùng Đ não phải, trái, thái dương phải, trái; biến dạng vùng mặt.

Nguyên nhân chết của ông Nguyễn Chí Đ là do: Đa chấn thương, chấn thương sọ não, dập não, tụ máu nội sọ.

Tại bản Cáo trạng số 372/CT-VKS -TA ngày 06/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Phạm Phi P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Đ diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Phạm Phi P từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo Phạm Phi P đã tự nguyện hỗ trợ chi phí mai táng và bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 40.000.000 đồng. Đồng thời Đ diện bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu WINNER X màu đỏ bạc đen, không gắn biển số, số máy KC 34E1067600, số khung 3701KY033214 do Nguyễn Chí Đ làm chủ sở hữu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại tài sản cho người Đ diện ông Nguyễn Văn T là có căn cứ.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Prime màu đỏ, biển số: 60Y1-4322 do bị cáo Phạm Phi P điều khiển gây tai nạn giao thông. Bị cáo khai nhận mua lại xe mô tô trên của một người tên L không rõ địa chỉ tại khu vực phường Bình Chuẩn. Do là xe cũ nên không làm thủ tục mua bán sang tên. Quá trình điều tra, xác minh được biết xe mô tô trên do ông Huỳnh Phước T đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe và ông T hiện đi khỏi nơi cư trú. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã tiến hành trưng cầu giám định số khung, số máy nhưng không thay đổi, đã thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng không có kết quả, do đó đề nghị Tòa án xử lý theo quy định pháp luật.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với lời luận tội của Đ diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An về tội danh, điều khoản đối với bị cáo. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tích cực đến hỗ trợ gia đình bị hại tổ chức tang lễ tại tỉnh Cà Mau, bị cáo đã tự nguyện bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại; gia đình bị hại cũng đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm; bị cáo là lao động chính trong gia đình có 02 con nhỏ, bị cáo có thành tích xuất sắc trong lao động được Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tặng giấy khen; bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm

a Khoản 1 Điều 260 và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo P.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thống nhất tội danh truy tố, lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con và chăm lo cuộc sống gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và trong nội dung đơn yêu cầu xét xử vắng mặt bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Phi P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố đối với bị cáo. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 28/01/2021, bị cáo Phạm Phi P điều khiển xe nhãn hiệu Prime màu đỏ, biển số: 60Y1-4322 lưu thông từ trong quán bê thui Hà Trung 2, địa chỉ 1/133, khu phố Bình T1, phường Thuận G, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương ra đường Thủ Khoa Huân để băng qua đường từ lề phải sang lề trái về hướng ngã tư Mỹ Phước - Tân Vạn. Do không chú ý quan sát phía trước nên đã va quệt với xe mô tô nhãn hiệu WINNER X màu bạc đỏ đen không gắn biển số, có số máy KC34E1067600; số khung 3701KY033214 do ông Nguyễn Chí Đ đang điều khiển đang lưu thông trên đường Thủ Khoa Huân hướng từ ngã tư Bình Chuẩn về hướng ngã tư Hòa Lân. Hậu quả làm ông Đ tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm Khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ làm chết 01 người đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định và biết rõ các quy định về trật tự an toàn giao thông đường bộ nhưng không chấp hành nghiêm chỉnh, khi điều khiển xe thiếu sự quan sát. Hành vi của bị cáo trực

tiếp xâm phạm quy định của Nhà nước về an toàn, trật tự công cộng, tước đi mạng sống của người khác, gây ảnh hưởng đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ tại địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội để bị cáo suy nghĩ lại hành vi phạm tội, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, người Đ diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại xin không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi hai con nhỏ; bị cáo có thành tích xuất sắc trong lao động được Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tặng giấy khen. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, s, v Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và việc không bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo.

Mức hình phạt theo lời đề nghị của Đ diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Phạm Phi P đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 40.000.000 đồng và người Đ diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu WINNER X màu đỏ bạc đen, không gắn biển số, số máy KC 34E1067600, số khung 3701KY033214 quá trình điều tra xác định chiếc xe thuộc sở hữu của bị hại ông Nguyễn Chí Đ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại xe trên cho người đại diện hợp pháp của bị hại là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Prime màu đỏ, biển số: 60Y1-4322 do bị cáo khai đã mua của một người tên L không rõ địa chỉ tại khu vực phường Bình Chuẩn, không làm thủ tục mua bán sang tên. Quá trình điều tra, trưng cầu giám định xác định xe mô tô trên do ông Huỳnh Phước T đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe và ông T hiện đi khỏi nơi cư trú nên không tiến hành làm việc với ông T. Đồng thời Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng không có ai liên hệ giải

quyết. Do đó, cần tiếp tục giao chiếc xe mô tô nhãn hiệu Prime màu đỏ, biển số: 60Y1-4322 kiểu dáng Wave có số khung: RPHWCHKXM6H 172271; số máy: RNRHA139FMB 101482 cho Công an thành phố Thuận An tiếp tục xác minh và xử lý theo quy định của pháp luật. (Biên bản kết luận giám định số 245A/SKSM-PC09 ngày 10/8/2021

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào

Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s, v Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Phi P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Phi P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án 05/01/2022.

Giao bị cáo Phạm Phi P cho Ủy ban nhân dân phường Bình C, thành phố Thuận A, tỉnh Bình Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Giao 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Prime màu đỏ, biển số: 60Y1-4322, kiểu dáng Wave có số khung: RPHWCHKXM6H 172271; số máy: RNRHA139FMB101482 cho Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Thuận An tiếp tục xác minh điều tra và xử lý theo quy định pháp luật. (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/10/2021 giữa Công an thành phố Thuận An với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương).

4. Về trách nhiệm dân sự: Không có.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Phi P phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người Đ diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong

thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chánh án;
- Bị cáo; Đ diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu:HS,THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Thị Hoài Phương